

Số: *111* /KH-UBND

Đắk Nông, ngày *25* tháng 02 năm 2025

**KẾ HOẠCH**  
**Phòng, chống bệnh truyền nhiễm tỉnh Đắk Nông năm 2025**

**PHẦN 1**  
**KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG BỆNH TRUYỀN NHIỄM NĂM 2024**

**I. Tình hình bệnh truyền nhiễm năm 2024**

**1. Tại Việt Nam**

Năm 2024, tình hình các bệnh truyền nhiễm trên phạm vi cả nước cơ bản được kiểm soát; các bệnh truyền nhiễm lưu hành như sốt xuất huyết, tay chân miệng, sốt rét giảm mạnh so với năm 2023<sup>(1)</sup>; không ghi nhận các trường hợp mắc các bệnh truyền nhiễm nhóm A. Năm 2024, xảy ra cơn bão Yagi lớn nhất từ trước đến nay đã gây ra nhiều hậu quả nặng nề, nhưng các bệnh truyền nhiễm thường xảy ra sau thiên tai, bão lũ được kiểm soát tốt, không để xảy ra các ổ dịch lớn tại các địa bàn bị ảnh hưởng. Mặc dù vậy, năm 2024 trên phạm vi toàn quốc, một số bệnh truyền nhiễm có số mắc tăng cao như sởi, ho gà, dại<sup>(2)</sup>; một số bệnh như sốt xuất huyết, bạch hầu tăng cao cục bộ tại một số địa phương.

**2. Tại tỉnh Đắk Nông**

- Năm 2024, trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ghi nhận 21 bệnh truyền nhiễm với tổng số 7.435 ca mắc, 03 ca tử vong<sup>(3)</sup>. Một số bệnh có số mắc cao như Sốt xuất huyết Dengue (SXHD) 5.392 ca, Tiêu chảy 611 ca, Lao phổi 284, Sởi 274, Tay chân miệng 249 ca, Thủy đậu 204 ca, Dại 01 ca, COVID-19 81 ca, Rubella 02 ca, Ho gà 04 ca; các bệnh truyền nhiễm khác tương đối ổn định.

- Không ghi nhận các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm nhóm A, bệnh tái nổi nguy hiểm như Đậu mùa khỉ trên địa bàn tỉnh.

**II. Kết quả công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2024**

**1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

- Đề chủ động phòng, chống bệnh truyền nhiễm, hạn chế số mắc và tử vong do bệnh truyền nhiễm trên địa bàn tỉnh, ngay từ đầu năm 2024, UBND tỉnh

(1) Sốt xuất huyết ghi nhận 144.790 trường hợp (143/100.000 dân), 28 trường hợp tử vong; so với năm 2023, số mắc giảm 15,4%, số tử vong giảm 17 trường hợp. Tay chân miệng ghi nhận 78.935 trường hợp (77,9/100.000 dân), 01 trường hợp tử vong; so với năm 2023, số mắc giảm 55,2%, số tử vong giảm 31 trường hợp. Sốt rét ghi nhận 351 trường hợp, không có tử vong; so với năm 2023, số mắc giảm 22,7%, tử vong giảm 01 trường hợp.

(2) Bệnh sởi ghi nhận 45.758 trường hợp sốt phát ban nghi sởi (45,2/100.000 dân), trong đó 7.838 trường hợp dương tính và 16 trường hợp tử vong liên quan đến sởi. Ho gà ghi nhận 1.095 trường hợp, 03 trường hợp tử vong; so với năm 2023, số mắc cao hơn 20 lần, số tử vong tăng 02 trường hợp. Bệnh Dại ghi nhận 88 trường hợp tử vong; so với năm 2023, số tử vong tăng 06 trường hợp.

(3) Dại 01 ca, Sốt xuất huyết Dengue 01 ca, Uốn ván sơ sinh 01 ca.

đã chỉ đạo quyết liệt, kịp thời, đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh<sup>(4)</sup>, sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành từ tỉnh đến địa phương; tinh thần trách nhiệm, sự nỗ lực, cố gắng của các cán bộ, nhân viên y tế và các lực lượng phòng, chống dịch liên quan; sự ủng hộ, hỗ trợ của cộng đồng xã hội, các doanh nghiệp, đặc biệt là sự ủng hộ, tham gia tích cực của Nhân dân,...nên công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn đã đạt được những kết quả nhất định.

- Đối với các bệnh lưu hành tại địa phương: Ngay khi ghi nhận ca mắc bắt đầu gia tăng hoặc căn cứ chu kỳ dịch bệnh của các bệnh như Sốt xuất huyết, Tay chân miệng, Thủy đậu, Tiêu chảy, bệnh Đại,... UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống dịch bệnh tại các địa bàn là điểm nóng. Đối với các bệnh mới nổi, tái nổi đã giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, ban, ngành thường xuyên giám sát, đánh giá và tham mưu các giải pháp hiệu quả, kịp thời.

- Thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị tuyến tỉnh trực tiếp hỗ trợ địa phương triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; thường xuyên tổ chức các cuộc họp tham vấn với các tổ chức, cơ quan chuyên môn, đặc biệt là thực hiện phương châm 4 tại chỗ, đảm bảo hậu cần, kinh phí, thuốc, vắc xin, vật tư, sinh phẩm, hóa chất, trang thiết bị, nhân lực để sẵn sàng phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh.

## **2. Về công tác chuyên môn kỹ thuật và hậu cần**

- Chủ động trong việc theo dõi, bám sát các diễn biến tình hình dịch bệnh truyền nhiễm trên cả nước, trong khu vực và các tỉnh lân cận; chủ động việc đánh giá, phân tích, nhận định tình hình và chuẩn bị sẵn sàng các kịch bản, phương án ứng phó. Tổ chức triển khai các biện pháp ngăn chặn, kiểm soát tình hình dịch bệnh tại cửa khẩu; thường xuyên giám sát phát hiện sớm các trường hợp nghi mắc/mắc bệnh truyền nhiễm tại cơ sở y tế và tại cộng đồng thông qua hệ thống quản lý giám sát bệnh truyền nhiễm và hệ thống giám sát dựa vào sự kiện; xử lý triệt để, kịp thời các ổ dịch bệnh truyền nhiễm, phát động và triển khai quyết liệt, đồng bộ chiến dịch diệt lăng quăng bọ gậy tại 71/71 xã, phường, thị trấn.

- Tổ chức triển khai tiêm chủng mở rộng theo kế hoạch năm 2024 đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra; quản lý, rà soát đối tượng tiêm chủng và tổ chức tiêm bù, tiêm vét cho các trường hợp chưa được tiêm chủng đầy đủ<sup>(5)</sup>. Định kỳ hằng tháng đánh giá tiến độ tiêm chủng đến từng thôn, bon, buôn, bản, tổ dân phố để

(4) Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 13/3/2024 của UBND tỉnh về phòng, chống bệnh truyền nhiễm tỉnh Đắk Nông năm 2024; Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 13/3/2024 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình bảo đảm nguồn cung ứng vắc xin cho tiêm chủng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Kế hoạch số 627/KH-UBND ngày 27/9/2024 của UBND tỉnh về tổ chức đồng loạt phát động, ra quân dọn vệ sinh môi trường, diệt bọ gậy/loăng quăng phòng, chống dịch bệnh Sốt xuất huyết trên địa bàn toàn tỉnh; Kế hoạch số 443/KH-UBND ngày 04/7/2024 của UBND tỉnh về Kế hoạch phối hợp với Bộ Y tế tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe Nhân dân năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

(5) Năm 2024, có 10.308/10.775 trẻ dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ (đạt 95,7%); 10.523/10.846 trẻ 18-24 tháng được tiêm nhắc vắc xin MR (đạt 97,0%), có 7.674/10.846 trẻ 18-24 tháng được tiêm nhắc vắc xin DPT (đạt 70,8%); có 7.956/10.975 trẻ được tiêm 2 mũi vắc xin VNNB (đạt 72,515), có 7.016/10.427 trẻ được tiêm vắc xin VNNB mũi 3 (đạt 67,3%); số phụ nữ có thai được tiêm UV<sup>2+</sup> 9.547/10.775 (đạt 88,6%).

xác định vùng lõm về tiêm chủng, vùng nguy cơ cao và tổ chức chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống bệnh sởi đảm bảo an toàn, kịp thời và hiệu quả<sup>(6)</sup>.

- Công tác điều trị tiếp tục thực hiện hiệu quả việc phân tuyến, phân luồng khám, sàng lọc; đảm bảo thu dung, cấp cứu, cách ly, điều trị, đặc biệt với các nhóm nguy cơ cao, hạn chế đến mức thấp nhất các trường hợp tử vong.

- Chủ động, sẵn sàng đảm bảo thuốc, vật tư, hóa chất, thuốc men, thiết bị, nhân lực cho công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm theo phương châm 4 tại chỗ.

- Công tác truyền thông về phòng, chống bệnh truyền nhiễm được thực hiện thường xuyên, đa dạng các loại hình và phương thức truyền thông; chủ động cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời về tình hình dịch bệnh trên địa bàn cho các cơ quan truyền thông.

### **3. Kết quả thực hiện chỉ tiêu năm 2024**

Năm 2024, tình hình dịch bệnh truyền nhiễm trên địa bàn toàn tỉnh cơ bản được kiểm soát tốt, toàn tỉnh ghi nhận 7.435 ca mắc, 03 ca tử vong; số mắc gia tăng chủ yếu do sự gia tăng đột biến về số ca mắc Sốt xuất huyết (5.392 ca mắc, 01 ca tử vong), tình hình dịch bệnh được kiểm soát kịp thời. Mặc dù số mắc tăng 27,6% so với năm 2023, số tử vong giảm 02 ca; không ghi nhận các bệnh truyền nhiễm nhóm A như Tả, Ebola, Bại liệt, Cúm A(H5N1, H7N9,...); không ghi nhận có sự xâm nhập của bệnh Đậu mùa khỉ.

*(Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cụ thể năm 2024 như Phụ lục 01 kèm theo)*

## **III. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

### **1. Tồn tại, hạn chế**

- Các bệnh truyền nhiễm vẫn luôn diễn biến phức tạp, khó lường, luôn tiềm ẩn nguy cơ bùng phát và nguy cơ xuất hiện các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm mới nổi, các tác nhân gây bệnh, các biến chủng mới. Nhiều dịch bệnh truyền nhiễm chưa có thuốc điều trị đặc hiệu, chưa có vắc xin dự phòng hoặc miễn dịch giảm theo thời gian vẫn luôn tiềm ẩn nguy cơ lây lan, bùng phát.

- Tỷ lệ tiêm chủng vắc xin phòng bệnh sởi và các bệnh dự phòng bằng vắc xin giai đoạn sau đại dịch COVID-19 thấp, dẫn đến miễn dịch trong cộng đồng không đạt mức có thể ngăn ngừa sự lây lan. Việc quản lý đối tượng tiêm chủng hạn chế, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng có di biến động dân số lớn; tình trạng thiếu hụt, gián đoạn vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng từ Trung ương.

- Ý thức phòng bệnh của người dân chưa cao; một bộ phận còn chủ quan, lơ là, chưa nhận thức đầy đủ về hậu quả do các bệnh truyền nhiễm có thể gây ra dẫn đến tình trạng e ngại hoặc từ chối tiêm vắc xin, cũng như không tuân thủ đầy đủ các khuyến cáo phòng bệnh.

(6) Năm 2024, toàn tỉnh tổ chức tiêm chủng chiến dịch phòng, chống bệnh sởi cho 10.006/10.408 trường hợp là trẻ từ 1-5 tuổi và nhân viên y tế trên toàn tỉnh (đạt 96,1%); tiêm chủng đáp ứng ổ dịch Sởi tại xã Đắc Ngo, huyện Tuy Đức cho đối tượng từ 1-10 tuổi đạt tỷ lệ 96,8% (2.736/2.827 trẻ) và ổ dịch Sởi tại thôn Năm Tầng, xã Đắc R'La, huyện Đắc Mil đạt 96,2% (253/263 trẻ từ 6-10 tuổi).

- Hệ thống giám sát còn nhiều tồn tại, thiếu tính ổn định, liên tục, thường xuyên; công tác thông tin, phân tích, đánh giá và dự báo còn nhiều hạn chế.

- Việc mua sắm, đấu thầu thuốc, trang thiết bị, hóa chất, sinh phẩm, vắc xin cho công tác phòng, chống dịch còn nhiều khó khăn, bất cập chủ yếu khâu khảo sát giá (không đủ mặt hàng theo nhu cầu, không báo giá, báo giá cao,...).

## **2. Nguyên nhân**

- Tình trạng ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu, thiên tai, lụt bão; đô thị hóa, di dân và các thói quen cá nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm không đảm bảo là điều kiện thuận lợi để dịch bệnh xuất hiện và lây lan.

- Giám đoạn cung ứng vắc xin trên toàn cầu; khó khăn trong thực hiện mua sắm, đấu thầu; công tác thống kê, quản lý đối tượng trong độ tuổi tiêm chủng chưa sát với số liệu thực tế.

- Công tác truyền thông chưa hiệu quả, chưa sâu, chưa sát, chưa tiếp cận được đối với các đối tượng bị ảnh hưởng, các đối tượng có nguy cơ cao.

- Hệ thống quản lý thông tin, dữ liệu bệnh truyền nhiễm và tiêm chủng chưa hoàn thiện, hoạt động thiếu ổn định, chưa đồng bộ, liên thông; việc báo cáo, cập nhật số liệu bệnh truyền nhiễm chưa đầy đủ, kịp thời.

- Một số quy định của pháp luật chưa bao quát hết các tình huống trên thực tế, nhất là tổ chức mua sắm sinh phẩm, vắc xin; đầu tư, huy động nguồn lực xã hội cho y tế dự phòng, y tế cơ sở chưa đáp ứng được nhu cầu của người dân và xã hội.

- Sự vào cuộc chưa kịp thời, quyết liệt của chính quyền một số địa phương; đặc biệt trong việc chỉ đạo, huy động xã hội tham gia công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm; công tác kiểm tra, giám sát và hậu kiểm chưa thường xuyên dẫn đến công tác đáp ứng với dịch bệnh chưa đồng bộ, triệt để; chưa ban hành Nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi đặc thù cho công tác y tế - dân số trên địa bàn tỉnh.

## **IV. Bài học kinh nghiệm**

Một số bài học kinh nghiệm từ thực tiễn công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm như sau:

**1.** Sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung kịp thời từ Trung ương đến địa phương; sự vào cuộc quyết liệt, chủ động của cả hệ thống chính trị, cộng đồng, doanh nghiệp, bạn bè quốc tế, nhất là sự tham gia tích cực của người dân.

**2.** Sự phối hợp đồng bộ giữa các Sở, Ban, ngành, đơn vị, địa phương trong tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp phòng, chống bệnh truyền nhiễm; xác định và quán triệt quan điểm phòng, chống bệnh truyền nhiễm là trách nhiệm của toàn xã hội trong đảm bảo an sinh xã hội, ổn định đời sống của Nhân dân và góp phần trong việc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

**3.** Bám sát thực tiễn, nắm chắc thông tin, tình hình, củng cố, cải thiện công tác nhận định, dự báo; chủ động, từ sớm, từ xa các biện pháp phòng, chống bệnh truyền nhiễm và chuẩn bị sẵn sàng phương án, kịch bản bảo đảm ứng phó

phù hợp, kịp thời, hiệu quả với mọi tình huống, không để bị động, bất ngờ, nhất là việc thực hiện phương châm 4 tại chỗ.

4. Cần cụ thể, trọng tâm khi tham mưu, đề xuất chính sách với tính khả thi cao; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện, phát hiện kịp thời, giải quyết triệt để các vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc để đảm bảo việc đáp ứng của hệ thống y tế với nhu cầu của người dân, nhất là với thuốc, vắc xin, sinh phẩm, vật tư, thiết bị,... trong phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

5. Tiếp tục chú trọng công tác truyền thông, luôn chủ động để tạo đồng thuận trong xã hội, niềm tin cho người dân trên cơ sở các thông tin đầy đủ, chính xác và các bằng chứng, căn cứ khoa học; tổ chức truyền thông sâu rộng, phù hợp với từng nhóm đối tượng trên nguyên tắc dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện.

## **V. Nhận định tình hình các bệnh truyền nhiễm năm 2025**

1. Với cách thức và hình thái lây truyền đa dạng, tác nhân gây bệnh liên tục biến đổi thì các bệnh truyền nhiễm nói chung luôn diễn biến khó lường, khó dự báo. Bối cảnh toàn cầu hóa ngày càng phát triển, tình trạng ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu, thiên tai, lũ lụt, đô thị hóa và di dân gia tăng làm cho các đợt bùng phát dịch bệnh ngày càng gia tăng và nguy cơ xảy ra đại dịch luôn hiện hữu.

2. Trên thế giới, dự báo tình hình dịch bệnh truyền nhiễm năm 2025 vẫn diễn biến phức tạp, một số bệnh như đậu mùa khi, sốt xuất huyết và các bệnh có vắc xin phòng bệnh (sởi, ho gà,...) có khả năng gia tăng số mắc tại nhiều quốc gia, khu vực; đồng thời các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, mới nổi, các bệnh lây truyền từ động vật sang người và các bệnh chưa rõ nguyên nhân tiếp tục có nguy cơ xuất hiện, xâm nhập.

3. Tại Việt Nam nói chung và tại tỉnh Đắk Nông nói riêng các bệnh như sốt xuất huyết, tay chân miệng, thủy đậu, dại và các bệnh có vắc xin dự phòng (sởi, ho gà, rubella, uốn ván sơ sinh,...) là các bệnh lưu hành hằng năm và có nguy cơ có số mắc cao trong năm 2025 và lây lan thành dịch; đồng thời có thể ghi nhận các trường hợp mắc các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm mới nổi, các bệnh lây truyền từ động vật sang người.

## **PHẦN 2 KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG BỆNH TRUYỀN NHIỄM NĂM 2025**

### **I. CĂN CỨ XÂY DỰNG**

- Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21 tháng 11 năm 2007.
- Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.
- Nghị định số 95/2022/NĐ-CP ngày 15/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế.

- Nghị định số 89/2018/NĐ-CP ngày 25/6/2018 của Chính phủ quy định chi tiết việc thực hiện Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về kiểm dịch y tế biên giới.

- Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch.

- Nghị định số 103/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về bảo đảm an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm.

- Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Thông tư số 17/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Y tế về hướng dẫn giám sát và đáp ứng với bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm.

- Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ Y tế về hướng dẫn chế độ thông tin báo cáo và khai báo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm;

- Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025.

- Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 13/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về thực hiện Chương trình bảo đảm nguồn cung ứng vắc xin cho tiêm chủng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

## **II. MỤC TIÊU**

Giảm tối đa tỷ lệ mắc và tử vong do các bệnh truyền nhiễm đảm bảo kiểm soát kịp thời, hiệu quả, bền vững các dịch bệnh truyền nhiễm, hạn chế nguy cơ bùng phát và chuẩn bị sẵn sàng ứng phó với các đại dịch hoặc các tình huống khẩn cấp về dịch bệnh.

## **III. CHỈ TIÊU**

### **1. Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn**

Xây dựng, cập nhật, bổ sung các kế hoạch, hướng dẫn chuyên môn: Xây dựng kịch bản ứng phó với các tình hình dịch bệnh, sự kiện y tế công cộng khẩn cấp khi có công bố dịch; các chương trình, kế hoạch trong giám sát, dự phòng và kiểm soát bệnh truyền nhiễm.

**2. Thực hiện các chỉ tiêu chung về chuyên môn, kỹ thuật** (có Phụ lục 02 chi tiết kèm theo)

- Duy trì thành quả thanh toán bại liệt, loại trừ uốn ván sơ sinh, giun chỉ bạch huyết.

- Đạt tỷ lệ tiêm chủng các vắc xin tiêm chủng mở rộng theo kế hoạch tiêm chủng mở rộng năm 2025.

- 100% đối tượng kiểm dịch y tế biên giới được giám sát, kiểm tra và xử lý y tế theo đúng quy định<sup>(7)</sup>.

### **3. Thực hiện chỉ tiêu cụ thể đối với một số bệnh truyền nhiễm**

#### **3.1. Bệnh truyền nhiễm lưu hành**

a) Bệnh sốt xuất huyết

- Tỷ lệ mắc/100.000 dân <150; tỷ lệ tử vong <0,09%.

- Tỷ lệ được xét nghiệm định tuýp 3%.

- Duy trì giám sát véc tơ thường xuyên tối thiểu 2 điểm do tỉnh quản lý và 1 điểm do tuyến huyện/thành phố quản lý.

b) Bệnh tay chân miệng: Tỷ lệ mắc/100.000 dân < 100; tỷ lệ tử vong <0,05%.

c) Bệnh sốt rét: Tỷ lệ mắc/100.000 dân < 0,5; tỷ lệ tử vong/100.000 dân <0,002.

d) Bệnh COVID-19 100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời.

#### **3.2. Bệnh truyền nhiễm có vắc xin phòng bệnh**

- Bệnh tả: 100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời.

- Bệnh bạch hầu, ho gà, sởi, rubella, viêm não Nhật Bản B và các bệnh truyền nhiễm trong Chương trình tiêm chủng mở rộng: giảm 5% số mắc so với năm 2024.

#### **3.3. Bệnh lây truyền từ động vật sang người**

- Bệnh dại: Không chế  $\leq 02$  trường hợp tử vong.

- Các bệnh cúm A(H5N1), cúm A (H5N6), cúm A (H7N9): 100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời, không để bùng phát trong cộng đồng, cơ sở y tế.

#### **3.4. Các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm và mới nổi**

- Đậu mùa khỉ (Mpox): Giám sát, phát hiện sớm, hạn chế số mắc, tử vong.

- Các bệnh Marburg, Ebola, MERS-CoV: Hạn chế tối đa bệnh xâm nhập và lây lan trong tỉnh.

**3.5. Các bệnh truyền nhiễm khác:** 100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời, không để lan rộng trong cộng đồng.

## **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Công tác chỉ đạo điều hành**

- Chỉ đạo tổ chức triển khai sớm, hiệu quả Kế hoạch phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025, Kế hoạch tiêm chủng mở rộng năm 2025 và đảm bảo cung ứng vắc xin cho Chương trình tiêm chủng mở rộng; đảm bảo công tác

(7) Thực hiện khi điều kiện được đảm bảo (Lực lượng kiểm dịch y tế được sắp xếp thường trực tại các cửa khẩu để kiểm tra, giám sát và xử lý y tế các đối tượng thuộc diện kiểm dịch).

phòng, chống bệnh truyền nhiễm theo mùa, trong các sự kiện chính trị, văn hóa - xã hội; trong và sau thiên tai, bão lụt; đảm bảo hậu cần, thuốc, vắc xin, vật tư, thiết bị và ngân sách cho công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm. Chỉ đạo nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp trong phòng, chống bệnh truyền nhiễm, bố trí kinh phí và huy động nguồn lực tổ chức thực hiện; chuẩn bị các phương án ứng phó với các tình huống xảy ra của dịch bệnh; củng cố, nâng cao năng lực của hệ thống y tế cơ sở, y tế dự phòng và phòng, chống bệnh truyền nhiễm; chỉ đạo huy động các Ban, ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội chủ động tham gia công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

- Chỉ đạo xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả chương trình, đề án, kế hoạch dự án trong giám sát, dự phòng và kiểm soát bệnh truyền nhiễm.

- Chỉ đạo công tác phối hợp giữa ngành Y tế với các Sở, Ban, ngành, địa phương để triển khai hiệu quả các biện pháp phòng, chống bệnh truyền nhiễm; tiếp tục tăng cường phối hợp giữa Sở Y tế và các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục triển khai hiệu quả các hoạt động: (1) Vệ sinh phòng bệnh, đảm bảo an toàn thực phẩm, cung cấp đủ nước uống, nước sạch và thường xuyên vệ sinh môi trường tại các cơ sở giáo dục, các trường học; tổ chức tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của học sinh, cán bộ, giáo viên về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, (2) Phòng, chống dịch bệnh trên các đàn gia súc, gia cầm, vật nuôi; giám sát, phát hiện sớm các ổ dịch ở động vật để xử lý triệt để ổ dịch và phòng, chống dịch bệnh lây từ động vật, thực phẩm sang người. Tăng cường các hoạt động phối hợp liên ngành trong phòng, chống bệnh truyền nhiễm tại cửa khẩu.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các địa phương, đơn vị trong công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm, công tác tiêm chủng, xét nghiệm, công tác đảm bảo an toàn, an ninh sinh học trong phòng xét nghiệm; chỉ đạo tổ chức theo dõi, giám sát việc thực hiện kế hoạch phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn theo dõi sát diễn biến tình hình dịch bệnh truyền nhiễm trên địa bàn tỉnh, tình hình dịch bệnh các tỉnh lân cận, trong nước,... để nhận định, đánh giá xu hướng dịch bệnh trên địa bàn tỉnh, tham mưu kịp thời theo quy định, phân cấp việc công bố dịch bệnh truyền nhiễm trên địa bàn.

- Ban hành các văn bản liên quan để đảm bảo cho tổ chức kiểm dịch y tế triển khai các hoạt động kiểm dịch y tế tại các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông như quy định kiểm dịch y tế biên giới tại các cửa khẩu trên địa bàn; quy chế phối hợp về kiểm dịch y tế giữa các lực lượng quản lý chuyên ngành tại các cửa khẩu.



## **2. Chuyên môn kỹ thuật**

### **2.1. Công tác dự phòng, kiểm soát bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm**

- Tổ chức giám sát chủ động; thực hiện giám sát thường xuyên, giám sát trọng điểm, giám sát dựa vào sự kiện tại cửa khẩu, cộng đồng, trong các cơ sở y tế để phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh, nghi ngờ mắc bệnh và tổ chức triển khai các biện pháp đáp ứng kịp thời, phù hợp, hiệu quả và thực hiện chế độ báo cáo bệnh truyền nhiễm theo quy định; tổ chức theo dõi, phân tích, đánh giá, nhận định, dự báo, báo cáo tình hình các bệnh truyền nhiễm.

- Thực hiện kiểm dịch y tế biên giới theo Nghị định số 89/2018/NĐ-CP ngày 25/6/2018 của Chính phủ về giám sát chủ động các trường hợp nhập cảnh để phát hiện sớm các trường hợp nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm tại cửa khẩu.

- Tiếp tục theo dõi, giám sát và triển khai thực hiện xét nghiệm bệnh truyền nhiễm, đảm bảo các quy định về an toàn sinh học theo quy định.

- Tham gia đào tạo các lớp dịch tễ học thực địa, tập huấn nâng cao năng lực về giám sát, dự phòng, kiểm soát bệnh truyền nhiễm và năng lực quản lý, sử dụng thông tin, dữ liệu bệnh truyền nhiễm.

- Tổ chức triển khai phong trào vệ sinh yêu nước, nâng cao sức khỏe Nhân dân; nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về thực hành vệ sinh cá nhân, sử dụng nước sạch, nhà tiêu hợp vệ sinh trong công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

- Triển khai biện pháp đảm bảo an toàn thực phẩm cho cộng đồng; tổ chức giám sát nguy cơ, điều tra, xử lý, khắc phục hậu quả ngộ độc thực phẩm và các bệnh lây truyền qua thực phẩm; tổ chức thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm.

### **2.2. Công tác tiêm chủng**

- Tổ chức tiêm chủng cho các đối tượng thuộc diện Chương trình tiêm chủng mở rộng, đảm bảo đạt tỷ lệ theo Kế hoạch đề ra; thường xuyên rà soát, quản lý đối tượng, tổ chức tiêm bù, tiêm vét cho các trường hợp chưa được tiêm chủng đầy đủ.

- Tổ chức đánh giá nguy cơ, xác định vùng nguy cơ, rà soát đối tượng, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai chiến dịch tiêm chủng chống dịch để giảm thiểu tối đa nguy cơ lây lan, bùng phát dịch bệnh. Tiếp tục triển khai chiến dịch tiêm vắc xin sởi cho các đối tượng từ 1-10 tuổi tại các địa phương nguy cơ cao và xem xét mở rộng các đối tượng theo tình hình dịch bệnh.

- Triển khai lộ trình tăng số lượng vắc xin tiêm chủng mở rộng giai đoạn 2021 - 2030 theo Nghị định số 104/NQ-CP ngày 15/8/2022 của Chính phủ; xây dựng và ban hành Kế hoạch tiêm chủng mở rộng năm 2026.

- Tăng cường chất lượng quản lý thông tin tiêm chủng, giám sát an toàn tiêm chủng; giám sát, tổng hợp, thực hiện việc chia sẻ thông tin, phân tích các trường hợp tai biến nặng sau tiêm theo quy định của hệ thống quản lý quốc gia về vắc xin.

### **2.3. Công tác điều trị**

- Thường xuyên cập nhật, phổ biến các hướng dẫn chuyên môn về chẩn đoán và điều trị các bệnh truyền nhiễm; tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực chẩn đoán, điều trị, hồi sức cấp cứu, phòng, chống lây nhiễm cho cán bộ y tế tại các cơ sở khám, chữa bệnh để đáp ứng yêu cầu điều trị và phòng, chống bệnh truyền nhiễm; tổ chức triển khai các đội cấp cứu lưu động.

- Tổ chức phân tuyến, phân luồng khám, sàng lọc người bệnh; đảm bảo công tác thu dung, cấp cứu, cách ly, điều trị; chuẩn bị sẵn sàng các phương án thu dung, cách ly, điều trị trong tình huống ghi nhận gia tăng các trường hợp nhập viện; thực hiện nghiêm việc kiểm soát nhiễm khuẩn, giảm thiểu tối đa lây nhiễm chéo trong các cơ sở khám, chữa bệnh.

### **3. Công tác hậu cần**

- Rà soát đảm bảo hậu cần, kinh phí, thuốc, vắc xin, vật tư, thiết bị đáp ứng các yêu cầu trong phòng, chống bệnh truyền nhiễm. Đảm bảo dự trữ địa phương cho công tác phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

- Rà soát, kiện toàn lực lượng phòng, chống dịch bệnh đảm bảo đủ nhân lực và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Nguồn kinh phí thực hiện: Sử dụng từ dự toán ngân sách nhà nước giao năm 2025 tại Quyết định số 1509/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND tỉnh; trong trường hợp có phát sinh một số dịch bệnh, bùng phát (nếu có) hoặc một số nhiệm vụ, chỉ tiêu chuyên môn giao ngoài nhiệm vụ đã được bố trí dự toán đầu năm 2025. Trên cơ sở đề xuất kinh phí của các Sở, ngành, đơn vị, địa phương, Sở Tài chính tham mưu kịp thời UBND tỉnh bổ sung nguồn kinh phí để thực hiện nhằm đáp ứng công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh.

### **4. Công tác truyền thông và ứng dụng công nghệ thông tin**

- Chủ động cung cấp thông tin về tình hình bệnh truyền nhiễm và các khuyến cáo phòng, chống; thực hiện truyền thông, tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng, mạng xã hội và hệ thống đài phát thanh xã, phường, thị trấn. Tổ chức triển khai các hoạt động truyền thông đặc thù với từng dịch bệnh truyền nhiễm, tập trung truyền thông phòng bệnh nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi.

- Tổ chức các đợt cao điểm truyền thông phòng, chống bệnh truyền nhiễm; các chiến dịch tuyên truyền phong trào vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe Nhân dân và các chiến dịch truyền thông hưởng ứng các ngày phòng, chống dịch bệnh.

- Tiếp tục duy trì ổn định, đầy đủ, kịp thời công tác thống kê, báo cáo trên hệ thống báo cáo giám sát bệnh truyền nhiễm, giám sát dựa vào sự kiện, hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng, báo cáo kiểm dịch y tế.

### **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp, các nguồn tài chính và nguồn huy động hợp pháp theo quy định.

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Sở Y tế

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung, định mức chi cho hoạt động y tế dự phòng - dân số để triển khai các hoạt động phòng, chống bệnh truyền nhiễm. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh văn bản chỉ đạo các cấp chính quyền nâng cao vai trò, trách nhiệm trong phòng, chống bệnh truyền nhiễm; huy động các Ban, ngành, đoàn thể và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm trên địa bàn.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Cửa khẩu Bu Prăng phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế tiếp tục triển khai hiệu quả các hoạt động phòng, chống dịch bệnh tại các cơ sở giáo dục, các trường học; phòng, chống dịch bệnh trên các đàn gia súc, gia cầm, vật nuôi; phòng, chống dịch bệnh lây từ động vật, thực phẩm sang người; phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm xâm nhập qua biên giới, cửa khẩu.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định kiểm dịch y tế tại các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Chỉ đạo các đơn vị y tế dự phòng tổ chức thực hiện giám sát thường xuyên, giám sát trọng điểm, giám sát dựa vào sự kiện tại cửa khẩu, cộng đồng, trong các cơ sở y tế để phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh, nghi ngờ mắc bệnh và tổ chức triển khai các biện pháp đáp ứng kịp thời, phù hợp, hiệu quả; phối hợp lấy mẫu, giải trình tự gen phát hiện sớm các tác nhân gây bệnh và thực hiện chế độ báo cáo bệnh truyền nhiễm theo quy định, hướng dẫn của Bộ Y tế; tổ chức theo dõi, phân tích, đánh giá, nhận định, dự báo, báo cáo tình hình các bệnh truyền nhiễm và chuẩn bị các phương án với mọi tình huống của dịch bệnh trên địa bàn.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn về giám sát, dự phòng, kiểm soát bệnh truyền nhiễm, kiểm dịch y tế, tiêm chủng vắc xin, xét nghiệm và an toàn, an ninh sinh học tại phòng xét nghiệm; triển khai hoạt động của các đội đáp ứng nhanh và xây dựng kế hoạch, chuẩn bị sẵn sàng đáp ứng, tổ chức tập huấn, diễn tập đáp ứng với các tình huống của dịch bệnh.

- Chỉ đạo tổ chức tiêm chủng cho các đối tượng thuộc Chương trình tiêm chủng mở rộng, đảm bảo đạt tỷ lệ theo Kế hoạch; thường xuyên rà soát, quản lý đối tượng, tổ chức tiêm bù, tiêm vét cho các trường hợp chưa được tiêm chủng đầy đủ. Chủ động rà soát, tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt nhu cầu gửi Bộ Y tế xây dựng kế hoạch cung ứng, sử dụng vắc xin năm 2026.

- Chỉ đạo các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn tổ chức phân tuyến, phân luồng khám, sàng lọc người bệnh, đảm bảo công tác thu dung, cấp cứu, cách ly, điều trị trong tình huống ghi nhận gia tăng các trường hợp nhập viện; thực hiện nghiêm việc kiểm soát nhiễm khuẩn, không để lây nhiễm chéo trong cơ sở khám, chữa bệnh. Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực chẩn đoán, điều

trị, hồi sức cấp cứu, phòng chống lây nhiễm cho cán bộ y tế tại các cơ sở khám, chữa bệnh các tuyến.

- Chỉ đạo rà soát đảm bảo hậu cần, kinh phí, thuốc, vắc xin, sinh phẩm, vật tư, thiết bị, nhân lực,... để đáp ứng yêu cầu điều trị và phòng, chống bệnh truyền nhiễm; chuẩn bị các phương án ứng phó các tình huống của dịch bệnh theo phương châm 4 tại chỗ và thực hiện dự trữ phòng, chống dịch theo quy định.

- Phối hợp với chính quyền địa phương các cấp và các Sở, Ban, ngành có liên quan tổ chức triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh truyền nhiễm trên địa bàn; chủ động cung cấp thông tin tình hình bệnh truyền nhiễm và truyền thông hướng dẫn người dân chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh truyền nhiễm; vận động, khuyến khích người dân tham gia tiêm chủng vắc xin đầy đủ, đúng lịch.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm của các đơn vị, địa phương; tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm và thực hiện các quy định của pháp luật về công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm, kiểm dịch y tế và tiêm chủng vắc xin.

- Chỉ đạo các cơ sở y tế công lập, tư nhân thực hiện công tác thống kê, báo cáo bệnh truyền nhiễm đầy đủ, chính xác và kịp thời theo quy định.

## **2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Xây dựng kế hoạch và các phương án trong phòng, chống dịch bệnh trên động vật; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai các hoạt động chuyên môn thú y, đồng thời phối hợp Sở Y tế trong công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc giám sát, báo cáo tình hình trên gia súc, gia cầm; thực hiện các biện pháp vệ sinh phòng dịch cho vật nuôi; phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra việc vận chuyển gia súc, gia cầm tại các chốt kiểm dịch và giám sát phát hiện sớm các ổ dịch trên động vật để thực hiện các biện pháp khống chế, không để dịch bùng phát trên diện rộng.

- Phối hợp với Sở Y tế chia sẻ thông tin về tình hình dịch bệnh trên động vật, đặc biệt là các bệnh lây truyền từ động vật sang người nhằm chủ động giám sát, xác minh và phối hợp triển khai phòng, chống dịch bệnh.

## **3. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan chỉ đạo triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh truyền nhiễm có nguy cơ bùng phát trong trường học như: Tay chân miệng, Thủy đậu, Sởi, Quai bị,...; hướng dẫn các cơ sở giáo dục, nhất là các trường mẫu giáo, nhà trẻ thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch như theo dõi chặt chẽ sức khỏe trẻ em, học sinh, phát hiện kịp thời những trường hợp có dấu hiệu nghi ngờ mắc bệnh để thông báo cho cơ sở y tế để phối hợp xử lý, thường xuyên thông thoáng lớp học, diệt lăng quăng/bọ gậy loại bỏ nơi sinh sản của muỗi, hướng dẫn thực hiện tốt vệ sinh cá nhân, thường xuyên rửa tay bằng xà phòng với nước sạch cho trẻ em, học sinh.

- Kiểm soát việc tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng khi trẻ nhập học; phối hợp với cơ quan y tế địa phương tổ chức rà soát tiền sử tiêm chủng cho trẻ và tổ chức tiêm chủng vắc xin cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của học sinh, cán bộ, giáo viên về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; tuyên truyền vận động các gia đình, phụ huynh học sinh đưa trẻ em đi tiêm chủng vắc xin đầy đủ, đúng lịch theo hướng dẫn của ngành Y tế.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động phòng, chống bệnh truyền nhiễm tại các cơ sở giáo dục, trường học, đảm bảo an toàn thực phẩm, cung cấp đủ nước uống, nước sạch và thường xuyên vệ sinh môi trường tại các cơ sở giáo dục, các trường học.

#### **4. Sở Tài chính**

Phối hợp với Sở Y tế và các Sở, ngành, đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để đảm bảo hậu cần, thuốc, vắc xin, vật tư, thiết bị và kinh phí cho công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm trên địa bàn tỉnh. Chuẩn bị nguồn kinh phí dự phòng cho công tác phòng, chống dịch bệnh trong trường hợp cần thiết.

#### **5. Sở thông tin và Truyền thông**

- Phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị có liên quan hướng dẫn, cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí, truyền thông, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh về nội dung, kết quả thực hiện Kế hoạch phòng, chống bệnh truyền nhiễm tỉnh Đắk Nông năm 2025; diễn biến dịch bệnh (nếu có) và công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền ngăn chặn những thông tin sai sự thật về tình hình dịch bệnh trên không gian mạng gây hoang mang trong dư luận xã hội, xử lý nghiêm các vi phạm về thông tin phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh.

#### **6. Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Nông, Báo Đắk Nông, Cổng thông tin điện tử tỉnh Đắk Nông**

Báo Đắk Nông, Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Nông, Cổng thông tin điện tử tỉnh Đắk Nông thông tin kịp thời, chính xác về diễn biến dịch bệnh và công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh; truyền thông giáo dục sức khỏe, phổ biến cách làm hay, gương điển hình trong công tác phòng, chống dịch bệnh, nâng cao nhận thức của người dân để người dân chủ động phòng, chống dịch bệnh và hợp tác với cơ quan y tế trong phòng, chống dịch bệnh.

#### **7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan chỉ đạo, giám sát, kiểm tra chặt chẽ công tác phòng, chống dịch bệnh trong các dịp lễ, hội, tết.

## **8. Công an tỉnh**

- Chủ động triển khai công tác đảm bảo an ninh, trật tự, thường xuyên phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về phòng, chống dịch bệnh, nhất là đối với hành vi phát tán thông tin sai sự thật gây ảnh hưởng đến công tác phòng, chống dịch. Tổ chức xác minh và xử lý nghiêm các trường hợp tung tin không đúng về tình hình dịch bệnh, gây hoang mang trong cộng đồng.

- Chỉ đạo các đơn vị y tế trong ngành có kế hoạch phòng, chống dịch bệnh của ngành, báo cáo tình hình dịch bệnh truyền nhiễm về ngành Y tế theo hướng dẫn tại Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế; chỉ đạo lực lượng công an trực thuộc tăng cường phối hợp với các Phòng, Ban, đơn vị tại địa phương trong công tác phòng, chống dịch.

- Đảm bảo ổn định an ninh, trật tự xã hội khi dịch bệnh xảy ra, đặc biệt khi dịch bùng phát rộng trong cộng đồng.

## **9. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Phối hợp với Sở Y tế tổ chức triển khai, tuyên truyền, hướng dẫn quy định bảo vệ môi trường trong hoạt động y tế và kiểm soát tác động của ô nhiễm môi trường đến sức khỏe con người, đối tượng là các trung tâm y tế, cơ sở y tế khác theo quy định tại Điều 62 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Phối hợp với Sở Y tế và các Sở, Ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện phân loại và chuyển giao chất thải rắn sinh hoạt của các cơ sở y tế cho các đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý, tái chế theo đúng quy định.

## **10. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh**

- Chỉ đạo các Đồn Biên phòng, đặc biệt là các Đồn Biên phòng cửa khẩu phối hợp với ngành Y tế triển khai hoạt động kiểm dịch y tế biên giới theo Nghị định số 89/2018/NĐ-CP ngày 25/6/2018 của Chính phủ; kiểm tra, giám sát chặt chẽ đối tượng nhập cảnh vào tỉnh theo quy định và thông tin kịp thời tình hình dịch bệnh tại cửa khẩu cho đơn vị y tế dự phòng để triển khai các biện pháp phòng, chống dịch.

- Lập kế hoạch phòng, chống dịch bệnh và chuẩn bị lực lượng, phương tiện, sẵn sàng kết hợp quân dân y triển khai công tác phòng, chống dịch theo sự điều động của cấp có thẩm quyền, báo cáo tình hình dịch bệnh về ngành Y tế theo Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chế độ khai báo, thông tin, báo cáo bệnh truyền nhiễm.

- Lập kế hoạch về nhu cầu thuốc, hóa chất, phương tiện phòng, chống dịch cho lực lượng quân nhân, đặc biệt là những cán bộ làm nhiệm vụ tại khu vực biên giới cửa khẩu.

## **11. Sở Công Thương**

- Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố theo dõi sát diễn biến thị trường, cung cầu, giá cả hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý; có phương án hỗ trợ; chỉ đạo đôn đốc các siêu thị, trung tâm thương mại, chợ, nhà phân phối hàng tiêu dùng thiết yếu trên địa bàn quản lý; chủ động xây dựng phương án dự trữ, huy động nguồn hàng đảm bảo số lượng, chất lượng nguồn hàng hóa thiết yếu để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh trong tình huống cần thiết. Sẵn sàng phối hợp với chính quyền các cấp thực hiện điều tiết nguồn hàng, tổ chức cung ứng hàng hóa, bán hàng lưu động phục vụ nhu cầu người dân trên địa bàn khi dịch bệnh xảy ra, đặc biệt khi có xảy ra trên diện rộng theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Rà soát, hướng dẫn các tổ chức, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền quản lý bảo đảm an toàn phòng, chống dịch trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

## **12. Sở Giao thông vận tải**

Triển khai tốt các khuyến cáo về phòng, chống dịch bệnh trên các phương tiện tham gia kinh doanh vận tải, đặc biệt là các phương tiện kinh doanh vận tải hành khách; các hành khách phải thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định hiện hành.

## **13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh**

- Chỉ đạo các tổ chức thành viên tích cực, chủ động phối hợp với ngành Y tế và chính quyền địa phương các cấp tham gia thành lập các Tổ, Đội phổ biến, thực hiện tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của Nhân dân để thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch, phát huy vai trò, trách nhiệm của mỗi người dân trong việc bảo vệ và nâng cao sức khỏe của mình và cộng đồng; đồng thời tổ chức giám sát các nguồn lực đầu tư phục vụ công tác phòng, chống dịch, các gói chính sách hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, huy động cả hệ thống chính trị, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, huy động toàn dân tham gia công tác phòng, chống dịch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

## **14. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm trên địa bàn quản lý. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh năm 2025 tại địa phương.

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiêm chủng mở rộng, rà soát đối tượng tiêm chủng, thường xuyên tổ chức tiêm vét đảm bảo tỷ lệ tiêm chủng đạt  $\geq 95\%$ , không để thôn, xóm, bản trắng về tiêm chủng; tổ chức giám sát chặt chẽ và xử trí các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng trên địa bàn.

- Bố trí kinh phí đảm bảo đầy đủ, kịp thời và đúng quy định cho hoạt động phòng, chống dịch trên địa bàn từ nguồn kinh phí của địa phương và chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn bố trí kinh phí cho hoạt động phòng, chống dịch

của tuyến xã, phường, thị trấn. Chịu trách nhiệm bố trí, huy động toàn bộ các Ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội tại địa phương tham gia vào công tác phòng chống dịch bệnh.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các đơn vị liên quan tăng cường quản lý, phát huy vai trò của tổ tự quản, cụm dân cư để quản lý chặt chẽ các hộ gia đình trên địa bàn; tích cực tham gia, phát hiện sớm và báo cáo cho đơn vị y tế cơ sở các trường hợp nghi nhiễm bệnh truyền nhiễm lưu hành tại địa phương, hướng dẫn thực hành vệ sinh phòng bệnh, môi trường xanh, sạch.

- Triển khai Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế và Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

**15.** Trong quá trình triển khai thực hiện, các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch này thuộc trường hợp sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII thì tiếp tục thực hiện nhiệm vụ được giao tương ứng sau khi được sắp xếp.

Trên đây là Kế hoạch Phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm tỉnh Đắk Nông năm 2025; yêu cầu các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao để triển khai thực hiện. *Sb*

**Nơi nhận:**

- Bộ Y tế;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Viện VSDT Tây Nguyên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các đơn vị tại Mục IV của Kế hoạch;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh ;
- Lưu: VT, CTTĐT; KGVX (S).



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

*Tôn Thị Ngọc Hạnh*  
**Tôn Thị Ngọc Hạnh**



## Phụ lục 1

## Kết quả thực hiện các chỉ tiêu năm 2024

(Kèm theo Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 25/02/2025 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung chỉ tiêu thực hiện	ĐVT	Chỉ tiêu năm 2024	Kết quả thực hiện năm 2024	Đánh giá
<b>1</b>	<b>Phòng chống dịch bệnh chung</b>				
1.1	Tỷ lệ cơ sở y tế trên địa bàn quản lý thực hiện giám sát, phát hiện và báo cáo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm theo quy định của Bộ Y tế	%	100	100	Đạt
1.2	Tỷ lệ các ổ dịch bệnh truyền nhiễm được xử lý theo quy định về chuyên môn và thời gian	%	100	100	Đạt
1.3	100% ổ dịch các bệnh cúm A (H5N1), cúm A (H5N6), COVID-19, Đậu mùa khi và các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, mới nổi khác được phát hiện, xử lý kịp thời, không để bùng phát trong cộng đồng, cơ sở y tế.	%	100	Không ghi nhận ổ dịch	Đạt
1.4	100% ổ dịch các bệnh Tả, Lỵ trực trùng và các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, mới nổi khác được phát hiện, xử lý kịp thời, không để bùng phát trong cộng đồng.	%	100	Không ghi nhận ổ dịch	Đạt
1.5	Khổng chế số trường hợp tử vong do bệnh Đại	Ca	<2	1	Đạt
1.6	Tỷ lệ mắc bệnh Tay Chân Miệng/100.000 dân	<sup>0</sup> / <sub>0000</sub>	<100	36,5	Đạt
1.7	Tỷ lệ chết/mắc do bệnh Tay chân miệng	%	<0,05	0	Đạt
1.8	Tỷ lệ mắc bệnh Sởi, Rubella/100.000 dân	<sup>0</sup> / <sub>0000</sub>	< 40	40,5	Không đạt
1.9	Tỷ lệ chết/mắc do bệnh Sởi, Rubella	%	<0,1	0	Đạt
1.10	Tỷ lệ lấy mẫu các trường hợp sốt phát ban nghi Sởi/100.000 dân	<sup>0</sup> / <sub>0000</sub>	≥ 2	29,2	Đạt
1.11	Tỷ lệ lấy mẫu các trường hợp nghi Liệt mềm cấp/100.000 trẻ dưới 15 tuổi	<sup>0</sup> / <sub>0000</sub>	≥ 2	1,2	Không đạt
<b>2</b>	<b>Hoạt động phòng chống Lao</b>				
2.1	Tỷ lệ phát hiện các thể mắc Lao trên 100.000 dân	<sup>0</sup> / <sub>0000</sub>	>40	42,4	Đạt
2.2	Tỷ lệ chết do Lao trên 100.000 dân	<sup>0</sup> / <sub>0000</sub>	≤1	0,15	Đạt
2.3	Tỷ lệ điều trị thành công	%	≥95	99,3	Đạt
2.4	Số bệnh nhân Lao phổi có bằng chứng vi khuẩn mới được phát hiện trên 100.000 dân	<sup>0</sup> / <sub>0000</sub>	≥28	28,2	Đạt
<b>3</b>	<b>Hoạt động phòng chống Phong</b>				
3.1	Số bệnh nhân mắc mới bệnh Phong trên 100.000 dân	<sup>0</sup> / <sub>0000</sub>	< 1	0	Đạt
3.2	Số bệnh nhân hiện mắc bệnh Phong trên 10.000 dân	<sup>0</sup> / <sub>000</sub>	<0,02	0	Đạt
3.3	Tỷ lệ bệnh nhân Phong dị hình tàn tật được chăm sóc y tế	%	100	100	Đạt

STT	Nội dung chỉ tiêu thực hiện	ĐVT	Chỉ tiêu năm 2024	Kết quả thực hiện năm 2024	Đánh giá
3.4	Tỷ lệ bệnh nhân tàn tật nặng được phục hồi chức năng, hòa nhập cộng đồng trên tổng số bệnh nhân Phong được chăm sóc y tế	%	100	100	Đạt
3.5	Huyện, thành phố đã được công nhận đạt các tiêu chí loại trừ bệnh Phong quy mô cấp huyện tiếp tục triển khai các hoạt động duy trì thành quả loại trừ bệnh Phong quy mô cấp huyện	Huyện	4	4	Đạt
3.6	Huyện, thành phố triển khai các tiêu chí loại trừ bệnh Phong quy mô cấp huyện.	Huyện	4	4	Đạt
<b>4</b>	<b>Hoạt động phòng chống sốt rét, ký sinh trùng</b>				
4.1	Tỷ lệ mắc sốt rét/1.000 dân	‰	0,06	0,001	Đạt
4.2	Tỷ lệ chết do sốt rét/100.000 dân	<sup>0</sup> /0000	0	0	Đạt
4.3	Tỷ lệ học sinh tại các trường tiểu học được tẩy giun ít nhất 01 lần/năm	%	>90	97,5	Đạt
<b>5</b>	<b>Hoạt động phòng chống Sốt xuất huyết</b>				
5.1	Khống chế tỷ lệ mắc Sốt xuất huyết/100.000 dân	<sup>0</sup> /0000	≤223	790,7	Không đạt
5.2	Khống chế tỷ lệ chết/mắc do Sốt xuất huyết	%	<0,09	0,02	Đạt
5.3	Duy trì giám sát véc tơ thường xuyên Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh thực hiện.	Điểm	≥ 02	7	Đạt
5.4	Duy trì giám sát véc tơ thường xuyên Trung tâm Y tế huyện/thành phố thực hiện.	Điểm	≥ 01	8/8 huyện	Đạt
<b>6</b>	<b>Hoạt động Tiêm chủng mở rộng</b>				
6.1	Tỷ lệ huyện/thành phố duy trì thành quả loại trừ uốn ván sơ sinh	%	100	100	Đạt
6.2	Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ vắc xin cho trẻ < 1 tuổi theo quy mô xã/phường/thị trấn	%	≥95	95,7	Đạt
6.3	Tỷ lệ phụ nữ có thai được tiêm đủ mũi vắc xin uốn ván (UV2+) theo quy mô xã, phường, thị trấn	%	≥85	88,6	Đạt
6.4	Tỷ lệ tiêm vắc xin viêm gan B sơ sinh trong 24 giờ	%	≥80	90,5	Đạt
6.5	Tỷ lệ trẻ đủ điều kiện được tiêm vắc xin VGB trong 24h đầu sau sinh tại BVĐK tỉnh và TTYT các huyện	%	100	100	Đạt
6.6	Tỷ lệ đối tượng phụ nữ tuổi sinh đẻ và phụ nữ có thai tại vùng nguy cơ cao được tiêm vắc xin uốn ván	%	≥90	90,7	Đạt

STT	Nội dung chỉ tiêu thực hiện	ĐVT	Chỉ tiêu năm 2024	Kết quả thực hiện năm 2024	Đánh giá
6.7	Tỷ lệ trẻ được xác định chưa tiêm chủng hoặc tiêm chủng chưa đủ mũi vắc xin Sởi, Sởi-Rubella (MR), vắc xin Bại liệt (OPV, IPV) và Viêm não Nhật Bản được tiêm chủng bù liều để phòng bệnh trong triển khai kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học	%	≥90	94,1	Đạt
6.8	Tỷ lệ trẻ được tiêm bù mũi các vắc xin trong TCMR cho đối tượng năm 2023	%	≥90	90	Đạt
7	<b>Tỷ lệ các đối tượng được kiểm tra, giám sát các bệnh truyền nhiễm theo đúng quy định của pháp luật tại khu vực các cửa khẩu</b>				
7.1	Người xuất, nhập cảnh	%	≥ 50	9,63	Không đạt
7.2	Phương tiện xuất cảnh, nhập cảnh	%	≥ 50	11,3	Không đạt
7.3	Hàng hoá xuất nhập cảnh theo quy định phải kiểm tra	%	≥ 50	100	Đạt
7.4	Thực hiện xử lý và cấp giấy chứng nhận cho các đối tượng kiểm dịch y tế theo quy định (người, phương tiện, hàng hoá)	%	≥ 50	Không thực hiện	Không đạt
7.5	Các đối tượng khác (nếu có) như thi thể, hài cốt (bao gồm cả tro cốt), mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người...	%	100	100	Đạt
7.6	Tỷ lệ các cửa khẩu trên địa bàn được giám sát, kiểm soát định kỳ một số vector và chuột truyền bệnh theo quy định tại khu vực cửa khẩu	%	100	100	Đạt
7.7	Tỷ lệ các đối tượng kiểm dịch y tế được cung cấp thông tin cho các đơn vị liên quan để quản lý và giám sát dịch bệnh	%	100	100	Đạt

## Phụ lục 2

### Các chỉ tiêu cụ thể năm 2025

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /02/2025 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung chỉ tiêu thực hiện	ĐVT	Chỉ tiêu năm 2025	Kết quả thực hiện năm 2024	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Phòng chống dịch bệnh chung</b>				
1.1	Tỷ lệ cơ sở y tế trên địa bàn quản lý thực hiện giám sát, phát hiện và báo cáo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm theo quy định của Bộ Y tế	%	100	100	Thông tư số 17/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn giám sát và đáp ứng với bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm
1.2	Tỷ lệ các ổ dịch bệnh truyền nhiễm được phát hiện, xử lý kịp thời, không để lan rộng trong cộng đồng	%	100	100	Theo Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025
<b>2</b>	<b>Phòng, chống các bệnh truyền nhiễm lưu hành</b>				
<b>2.1</b>	<b>Bệnh Sốt xuất huyết</b>				
-	Khống chế tỷ lệ mắc Sốt xuất huyết/100.000 dân	<sup>0</sup> /0000	<150	790,7	Theo Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025
-	Khống chế tỷ lệ chết/mắc do Sốt xuất huyết	%	<0,09	0,02	Theo Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025
	Tỷ lệ được xét nghiệm định tuýp vi rút	%	≥3	10,6	Theo Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025

STT	Nội dung chỉ tiêu thực hiện	ĐVT	Chỉ tiêu năm 2025	Kết quả thực hiện năm 2024	Ghi chú
-	Duy trì giám sát véc tơ thường xuyên do Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh thực hiện.	Điểm	$\geq 2$	7	Theo Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025
-	Duy trì giám sát véc tơ thường xuyên Trung tâm Y tế huyện/thành phố thực hiện.	Điểm	$\geq 1$	8/8 huyện, thành phố thực hiện	Theo Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025
<b>2.2</b>	<b>Bệnh Tay chân miệng</b>				
-	Tỷ lệ mắc/100.000 dân	$^0/_{0000}$	<100	36,5	Theo Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025
-	Tỷ lệ tử vong	%	<0,05	0	Theo Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025
<b>2.3</b>	<b>Bệnh sốt rét</b>				
-	Tỷ lệ mắc/100.000 dân	$^0/_{0000}$	<0,5		Theo Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025
-	Tỷ lệ tử vong/100.000 dân	$^0/_{0000}$	$\leq 0,002$		Theo Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025
<b>2.4</b>	<b>Bệnh COVID-19</b>				
-	Tỷ lệ ổ dịch được phát hiện và xử lý kịp thời	%	100	100	Theo Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025

STT	Nội dung chỉ tiêu thực hiện	ĐVT	Chỉ tiêu năm 2025	Kết quả thực hiện năm 2024	Ghi chú
<b>3</b>	<b>Bệnh truyền nhiễm có vắc xin phòng bệnh</b>				
-	Tỷ lệ ổ dịch bệnh Tả được phát hiện và xử lý kịp thời	%	100	100	Theo Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025
-	Giảm 5% số mắc các bệnh Bạch hầu, Ho gà, Sởi, Rubella, Viêm não Nhật Bản và các bệnh truyền nhiễm trong Chương trình tiêm chủng mở rộng so với năm 2024	%	5	Chưa giao	Theo Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025
<b>4</b>	<b>Bệnh lây truyền từ động vật sang người</b>				
-	Không chế số trường hợp tử vong do bệnh Đại	Ca	≤2	1	Theo Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025
-	Tỷ lệ các ổ dịch bệnh cúm A(H5N1), cúm A(H5N6), cúm A(H7N9) được phát hiện, xử lý kịp thời, không để bùng phát trong cộng đồng, cơ sở y tế	%	100	Không ghi nhận ổ dịch	Theo Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025
<b>5</b>	<b>Các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm và mới nổi</b>				
-	100% các ca bệnh đậu mùa khi được giám sát, phát hiện sớm, hạn chế số mắc và tử vong	%	100	Không ghi nhận ca mắc	Theo Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025
-	100% các ca bệnh Marburg, Ebola, MERS-CoV được giám sát, phát hiện sớm không để xâm nhập và lây lan trong tỉnh	%	100	Không ghi nhận ca mắc	Theo Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025

STT	Nội dung chỉ tiêu thực hiện	ĐVT	Chỉ tiêu năm 2025	Kết quả thực hiện năm 2024	Ghi chú
<b>6</b>	<b>Các chỉ tiêu chung về chuyên môn, kỹ thuật</b>				
-	Tỷ lệ các huyện, thành phố duy trì thành quả thanh toán bại liệt, loại trừ uốn ván sơ sinh, giun chỉ bạch huyết	%	100	100	Theo Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025
-	100% đối tượng kiểm dịch y tế biên giới được giám sát, kiểm tra và xử lý y tế theo đúng quy định	%	100	100	Theo Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025
<b>7</b>	<b>Hoạt động Tiêm chủng mở rộng</b>				
-	Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin cho trẻ em dưới 1 tuổi (Lao, Bạch hầu, Ho gà, Uốn ván, VGB, Hib, Bại liệt uống, Sởi) theo quy mô xã/phường/thị trấn	%	≥95	95,7	Theo Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025; Kế hoạch số 535/KH-UBND ngày 13/8/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về Kế hoạch triển khai tiêm chủng mở rộng năm 2025; Quyết định số 1508/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025
-	Tỷ lệ tiêm vắc xin Viêm gan B sơ sinh trong 24 giờ	%	≥90	90,5	Theo Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025; Kế hoạch số 535/KH-UBND ngày 13/8/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về Kế hoạch triển khai tiêm chủng mở rộng năm 2025

STT	Nội dung chỉ tiêu thực hiện	ĐVT	Chỉ tiêu năm 2025	Kết quả thực hiện năm 2024	Ghi chú
-	Tỷ lệ tiêm vắc xin uốn ván UV2+ cho phụ nữ có thai theo quy mô xã/phường/thị trấn	%	≥90	88,6	Theo Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025; Kế hoạch số 535/KH-UBND ngày 13/8/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về Kế hoạch triển khai tiêm chủng mở rộng năm 2025
-	Tỷ lệ tiêm 2 mũi vắc xin Viêm não Nhật Bản (mũi 1, mũi 2) cho trẻ cho trẻ ≥1 tuổi	%	≥90	72,5	Theo Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025; Kế hoạch số 535/KH-UBND ngày 13/8/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về Kế hoạch triển khai tiêm chủng mở rộng năm 2025
-	Tỷ lệ tiêm mũi 3 vắc xin Viêm não Nhật Bản cho trẻ cho trẻ ≥2 tuổi	%	≥90	67,3	Theo Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025; Kế hoạch số 535/KH-UBND ngày 13/8/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về Kế hoạch triển khai tiêm chủng mở rộng năm 2025
-	Tỷ lệ tiêm vắc xin Sởi – Rubella	%	≥95	97	Theo Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025; Kế hoạch số 535/KH-UBND ngày 13/8/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về Kế hoạch triển khai tiêm chủng mở rộng năm 2025



STT	Nội dung chỉ tiêu thực hiện	ĐVT	Chỉ tiêu năm 2025	Kết quả thực hiện năm 2024	Ghi chú
-	Tỷ lệ tiêm vắc xin Bạch hầu – Ho gà – Uốn ván (DPT)	%	≥90	70,8	Theo Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025; Kế hoạch số 535/KH-UBND ngày 13/8/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về Kế hoạch triển khai tiêm chủng mở rộng năm 2025
-	Tỷ lệ tiêm vắc xin Bại liệt (IPV) khi trẻ đủ 5 tháng tuổi	%	≥90	93,6	Theo Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025; Kế hoạch số 535/KH-UBND ngày 13/8/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về Kế hoạch triển khai tiêm chủng mở rộng năm 2025
-	Tỷ lệ tiêm vắc xin Bại liệt (IPV) khi trẻ đủ 9 tháng tuổi	%	≥90	92,8	Theo Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025; Kế hoạch số 535/KH-UBND ngày 13/8/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về Kế hoạch triển khai tiêm chủng mở rộng năm 2025
-	Tỷ lệ uống vắc xin Rota tại vùng triển khai	%	≥90	Chưa triển khai	Theo Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025; Kế hoạch số 535/KH-UBND ngày 13/8/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về Kế hoạch triển khai tiêm chủng mở rộng năm 2025

STT	Nội dung chỉ tiêu thực hiện	ĐVT	Chỉ tiêu năm 2025	Kết quả thực hiện năm 2024	Ghi chú
-	Tỷ lệ tiêm vắc xin Uốn ván – Bạch hầu giảm liều (Td) cho trẻ 7 tuổi	%	≥90	Đang triển khai	Theo Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025; Kế hoạch số 535/KH-UBND ngày 13/8/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về Kế hoạch triển khai tiêm chủng mở rộng năm 2025
<b>8</b>	<b>Tỷ lệ đối tượng kiểm dịch y tế biên giới được giám sát, kiểm tra và xử lý y tế theo đúng quy định</b>	%	<b>100<sup>(7)</sup></b>		Theo Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025; Kế hoạch số 19/KH-KSBT ngày 17/02/2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật về hoạt động dịch vụ công kiểm dịch y tế biên giới năm 2025
-	Đối với người	%	100 <sup>(8)</sup>	9,63	
-	Đối với phương tiện vận tải	%	100 <sup>(8)</sup>	11,3	
-	Đối với hàng hoá	%	100 <sup>(8)</sup>	100	
-	Các đối tượng khác (nếu có) như thi thể, hài cốt (bao gồm cả tro cốt), mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người...	%	100	100	

(7) Thực hiện khi điều kiện được đảm bảo (Lực lượng kiểm dịch y tế được sắp xếp thường trực tại các cửa khẩu để kiểm tra, giám sát và xử lý y tế các đối tượng thuộc diện kiểm dịch).

(8) Theo điều kiện, tình hình thực tế tại địa phương: chỉ tiêu này thực hiện theo Kế hoạch số 19/KH-KSBT ngày 17/02/2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đắk Nông.